

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẾN TRE  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/HS-ST

Ngày: 21/11/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Trình

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Hưng  
2. Bà Nguyễn Thị Bé Em

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Minh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2024/TLST-HS ngày 08/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 08/11/2024, đối với bị cáo:

**Huỳnh Quang H (H)**, sinh năm 1968 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số B, Khu phố B, phường A, thành phố B; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: kinh doanh; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Kim V, sinh năm 1923 (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1933 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị P; sinh năm: 1973; con: có 01 người con sinh năm 1992;

Tiền án:

- Ngày 15/12/2000 bị Tòa án nhân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 năm tù về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", (Bản án Hình sự phúc thẩm số 3096/2000/HSPT, chấp hành xong Bản án ngày 27/01/2013);

- Ngày 16/6/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre đã xử phạt 09 tháng tù về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" (Bản án Hình sự phúc thẩm số 80/2015/HSPT chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2015, chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm và hình sự phúc thẩm);

- Ngày 13/3/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (Bản án Hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST chấp hành xong bản án ngày 19/4/2023).

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 16/9/1986 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Tre (nay là thành phố B) xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án hình sự sơ thẩm số 36/HSST);

- Ngày 05/9/1995 bị Công an tỉnh B Quyết định đưa đi học tập lao động thời hạn 24 tháng về hành vi “Uống rượu say càn quấy, dùng hung khí đe dọa chính quyền và đánh người gây thương tích” (Quyết định số 173);

- Ngày 13/6/1997 bị Ủy ban nhân dân tỉnh B Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục về có hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác” (Quyết định số 971);

- Ngày 01/10/2016 bị của Công an xã S, thành phố B xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC).

- Ngày 07/11/2016 bị Ủy ban nhân dân xã S, thành phố B Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định xử lý hành chính số 208/QĐ-XPHC).

- Ngày 08/10/2024 bị Công an thành phố B xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 169/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2024 đến ngày 21/6/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn N, sinh năm 1973; nơi cư trú: A, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1982; nơi cư trú: số A, khu phố C, phường D, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

3. Võ Minh Đ, sinh năm 1965; nơi cư trú: số B, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại Tiệm game bắn cá ở số C, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre do Huỳnh Quang H thuê của anh C Trần Thanh T3 để kinh doanh game bắn cá có dấu hiệu tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 19/6/2024, Công an thành phố B phối hợp Công an xã M, thành phố B kiểm tra hành chính Tiệm game bắn cá tại địa chỉ trên. Lúc kiểm tra tại phòng ngủ của H có H và Nguyễn Văn N; tại khu vực nhà bếp có

Nguyễn Văn D là người giúp việc nhà của H. Cơ quan điều tra lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ trong phòng ngủ của H gồm:

Thu trên thảm vải kích thước 40cm x 60cm đặt trên nền gạch bên trong phòng ngủ có 01 (một) túi nylon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, kích thước 12cm x 08cm, bên trong có 19 (mười chín) túi nylon gồm: 11 (mười một) túi nylon bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong Phong bì ký hiệu T1 và 08 (T1) túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2, cụ thể:

- Phong bì ký hiệu T1 gồm: 01 (một) túi nylon màu trắng kích thước 7,5cm x 4,3cm, được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 04 (bốn) túi nylon màu trắng kích thước 2,5cm x 03cm được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, trên túi có hình con thú màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 02 (hai) túi nylon màu trắng kích thước 2,7cm x 02cm, một mặt màu xanh có ký hiệu “S”, được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nylon màu đỏ kích thước 03cm x 04cm được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nylon màu trắng kích thước 4,5cm x 2cm được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nylon màu trắng kích thước 2,5cm x 2,5cm được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nylon màu trắng có gạch màu xanh kích thước 0,7cm x 2cm được hàn kín bốn phía, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy;

- Phong bì ký hiệu T2 gồm: 01 (một) túi nylon màu trắng kích thước 7,5cm x 4,3cm được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 06 (sáu) túi nylon màu trắng kích thước 2,5cm x 03cm được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép trên túi có hình con thú màu đỏ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nylon màu trắng trên túi có hình viên bi màu đen, kích thước 3,3cm x 3,8cm được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

Đối với vỏ bao gói bên ngoài là 01 (một) túi nylon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, kích thước 12cm x 08cm, bên trong rỗng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3.

T2 trên bàn gỗ trong phòng ngủ sát tường hướng Tây, cách vách tường hướng Bắc 0,9m, bên trong trong hộp giấy màu đỏ: 01 (một) túi nylon màu trắng kích thước 4,5cm x 2,5cm, được hàn kín bốn phía, bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì ký hiệu T4;

Thu trên mặt tấm kính màu đen, kích thước 15,5cm x 11cm, đặt trên nền gạch trong phòng ngủ cách tường hướng Tây 0,2m, cách tường hướng Bắc 1,1m: 01 (một) túi nylon màu trắng kích thước 03cm x 02cm, một mặt màu xanh có chữ “S”, được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp, bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy;

T2 bên trong hộp giấy màu nâu có kích thước 11cm x 7,5cm x 2,5cm, trên nền gạch trong phòng ngủ cách tường hướng Tây 0,25m, cách tường hướng Bắc 0,9m: 01 (một) túi nylon màu trắng kích thước 02cm x 02cm được hàn kín bốn phía, bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy; 02 (hai) túi nylon thu trên tấm kính màu đen và thu trong hộp giấy màu nâu được niêm phong trong phong bì ký hiệu T5.

Thu trên hộp giấy kích thước 23cm x 30cm x 10cm ở sát tường hướng Tây, cách tường hướng Bắc 06m 01 (một) bình nhựa, có nắp màu xám, trên nắp có gắn nõ thủy tinh và ống hút đặt.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Huỳnh Quang H và Nguyễn Thanh D1 dương tính với ma túy loại Methamphetamine và H1.

Kết luận giám định số 506A/2024/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: chất bột màu trắng đựng trong 11 (Mười một) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; loại: Heroin (Heroine); khối lượng: 8,9231 gam. H2 lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B mẫu vật ký hiệu T1 có khối lượng 8,8052 gam.

Kết luận giám định số 506B/2024/KL-KTHS ngày 09/7/20024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

1. Tinh thể màu trắng đựng trong 08 (tám) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 6,8397 gam.

2. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T4 gửi giám định là chất ma túy; loại Ketamine; khối lượng: 0,7386 gam.

3. Chất bột màu trắng đựng trong 02 (hai) túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T5 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroin (Heroine); khối lượng: 0,1518 gam.

H2 lại đối tượng giám định hoàn lại cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố B mẫu vật sau giám định đã được niêm phong lại lần lượt có khối lượng: Mẫu vật ký hiệu T2: 6,6741 gam; Mẫu vật ký hiệu T4: 0,6371 gam; Mẫu vật ký hiệu T5: 0,1324 gam.

Tổng số ma túy H tàng trữ là 9,0749 gam ma túy loại Heroine, 6,8397 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,7386 gam ma túy loại Ketamine.

Huỳnh Quang H khai: Trên thảm vải có kích thước 40cm x 60cm có 19 (mười chín) túi nylon mà Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ gồm: 11 (mười một) túi nylon bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại "Heroin" và 08 (tám) túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại "đá" của H vừa mua về cất giấu để sử dụng.

Đối với 03 (ba) túi nylon còn lại gồm: 01 (một) túi nylon chứa tinh thể màu trắng thu trong hộp giấy màu đỏ là ma túy loại "Ketamine"; 01 (một) túi nylon bên trong chứa chất bột màu trắng thu trên tấm kính màu đen và 01 (một) túi nylon bên trong chứa chất bột màu trắng thu trong hộp giấy màu nâu là ma túy loại "Heroin" của H mua trước đó 02 (hai) ngày, H đã sử dụng một ít phần còn lại H cất giấu để sử dụng.

Về nguồn gốc ma túy, Huỳnh Quang H khai nhận: Về ma túy thu tại thảm trong phòng ngủ: khoảng 10 giờ ngày 19/6/2024, H điện thoại cho người Nam thanh niên tên Đ1 (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) để hỏi mua ma túy đá "20 số" (tiếng lóng chỉ số lượng gói ma túy dạng đá) với giá 1.000.000 đồng và ma túy loại Heroin "20 chấm" (tiếng lóng chỉ số lượng ma túy dạng cục L) với giá 2.000.000 (Hai triệu) đồng để sử dụng. Đội hẹn H đến khu vực Nghĩa trang B ở ấp B, xã B, thành phố B để giao ma túy. H mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu: xanh, đen của người nam thanh niên tên T3 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể thường đến tiệm game của H chơi game bắn cá) đến khu vực Nghĩa trang B, H liên hệ Đội bằng điện thoại, Đội gửi cho H hình ảnh vị trí ma túy để trong gốc cây gần nghĩa trang, H đến lấy ma túy và để lại 3.000.000 đồng tại vị trí lấy ma túy. Sau đó, H đi xe về Tiệm game bắn cá trả xe cho T3 và vào trong phòng ngủ. H mở ra kiểm tra thì thấy bên trong túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh kếp và vạch màu đỏ có 08 túi nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá và 11 túi nylon bên trong chứa chất rắn màu trắng, dạng bột là ma túy loại Heroin. H để tất cả số ma túy này trên thảm vải ở trong phòng ngủ. Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 19/06/2024, Nguyễn Văn N là người bán cà phê ở gần Tiệm game bắn cá mang cà phê đến giao cho H, khi N vừa đem cà phê đến cửa phòng cho H thì Lực lượng Công an đến kiểm tra và phát hiện H tàng trữ số ma túy trên. Đối với tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nylon màu trắng để trong hộp giấy và đựng trong 01 túi nylon để trên tấm kính bên trong phòng ngủ là ma túy của H mua trước đó của N1 thanh niên tên Đ1 vào ngày 17/6/2024 với giá 1.000.000 đồng, H đã sử dụng một ít, phần còn lại H để ở các vị trí nêu trên.

Đối với Nguyễn Thanh D1 có mặt tại Tiệm game bắn cá của H do H thuê D1 để nấu cơm cho H, D1 không có sử dụng ma túy tại đây mà sử dụng ma túy tại địa điểm khác vào các ngày trước đó.

Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định lần lượt là T1 có khối lượng 8,8052 gam, T2 có khối lượng 6,6741 gam; T4 có khối lượng 0,6371 gam; T5 có khối lượng 0,1324 gam và vỏ bao gói là vật cầm tàng trữ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ để xử lý theo luật định;

- Đối với 01 (một) bình nhựa, có nắp màu xám, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút là công cụ, phương tiện H dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ để xử lý theo luật định.

- Đối với 01 (một) túi nylon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, kích thước 12cm x 08cm, bên trong rỗng H dùng để đựng ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục tạm giữ để xử lý theo luật định.

Quá trình điều tra, Huỳnh Quang H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại cáo trạng số 87/CT-VKSTPBT ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về hình phạt chính: áp dụng điểm b, n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung: phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bình nhựa, có nắp màu xám, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút; 01 (một) túi nylon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, kích thước 12cm x 08cm, bên trong rỗng.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo không khiếu nại các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng nhưng quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 19/6/2024, Huỳnh Quang H có hành vi tàng trữ trái phép 8,9321 gam ma túy loại Heroine (T1), 6,8397 gam ma túy loại Methamphetamine (T2) trong phòng ngủ của Tiệm game bắn cá ở số C, ấp A, xã M, thành phố B nhằm mục đích để sử dụng.

Ngày 17/6/2024 H mua ma túy cất giấu nhằm mục đích sử dụng, H đã sử dụng còn lại 0,1518 gam ma túy loại Heroine (T5) và 0,7386 gam ma túy loại Ketamine (T4) để trong hộp giấy và trên tấm kính trong phòng ngủ của Tiệm game bắn cá, bị Cơ quan điều tra phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực nhận biết việc cất giấu ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý mua và cất giấu 9,0839 gam ma túy loại Heroine và 7,5783 gam ma túy loại Ketamine để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Lượng ma túy này bị cáo mua vào 02 ngày khác nhau, cất giấu ở 02 nơi khác nhau, gồm 8,9321 gam ma túy loại Heroine (T1), 6,8397 gam ma túy loại Methamphetamine (T2) bị cáo mua vào ngày 19/6/2024 và 0,1518 gam ma túy loại Heroine (T5) và 0,7386 gam ma túy loại Ketamine (T4) bị cáo mua vào ngày 17/6/2024. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, đe dọa xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường của con người, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự nơi bị cáo thực hiện tội phạm, nguyên nhân phát sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa và đã nhiều lần bị kết án bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng là “Người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma túy với số lượng lớn, phạm tội nhiều lần nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bình nhựa, có nắp màu xám, trên nắp có gắn nõ thủy tinh và ống hút; 01 (một) túi nylon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 12cm x 08cm, bên trong rỗng.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xác minh, làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo; đối tượng đã cho bị cáo mượn xe để đi mua ma túy để xử lý theo quy định pháp luật. Việc bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 19/6/2024 đã bị Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên ghi nhận.

Đối với Nguyễn Văn N, Nguyễn Thanh D1 là người làm thuê cho bị cáo; Châu Trần Thanh T3 là người cho bị cáo thuê nhà không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan có thẩm quyền không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Việc Nguyễn Thanh D1 dương tính với ma túy nhưng cơ quan có thẩm quyền không chứng minh được D1 sử dụng ma túy ở nhà của bị cáo, không chứng minh được hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo nên không có cơ sở để xem xét xử lý. Việc D1 dương tính với ma túy đã bị xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên ghi nhận.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp đề nghị áp dụng là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b, n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Quang H 07 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2024.

2. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Quang H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định điệm niêm phong trong phong bì số 506/2024 có chữ ký ghi tên Phạm Hải N2, Huỳnh Quang H, Phan Trung T4 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B; 01 (một) bình

nhựa có nắp màu xám, trên nắp có gắn nỏ thủy tinh và ống hút; 01 (một) túi nylon màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu đỏ, kích thước 12cm x 08cm, bên trong rỗng.

*(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2024).*

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Huỳnh Quang H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND P. An Hội, TPBT (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Văn Trình**